TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2024/DS - ST
Ngày: 24/01/2024
V/v tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chương - Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Quang Huy

2. Ông Nguyễn Xuân Hiếu

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thu Uyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:* Ông Nguyễn Tiến Long - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 52/2023/TLST - DS ngày 02 tháng 11 năm 2023 tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 11/01/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1969; HKTT và nơi cư trú: Thôn L, xã D, huyện X, thành phố Hà Nội (có mặt).

Bị đơn: Ông Đào Văn U, sinh năm 1980; HKTT và nơi cư trú: Thôn L, xã D, huyện X, thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/10/2023 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Đặng Thị T trình bày:***

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/3/2020, ông Đào Văn U điều khiển máy xúc ra phá nhà bà T, ông U dùng máy xúc bổ vào bục dốc bê tông nối liền từ thềm bếp nhà bà T xuống mặt bờ mương làm bục dốc bê tông bị bung rời khỏi thềm bếp, tường bếp phía gắn với bục dốc bê tông bị nhiều vết rạn nứt. Bà T hỏi tại sao lại phá nhà bà T thì ông U chửi tên bố bà T và đánh gây thương tích cho bà T. Sau khi xảy ra sự việc bà T đã trình báo với Công an xã D, huyện X. Do bị ông U đánh nên bà T phải đi bệnh viện N, bệnh viện X và bệnh viện 103 khám chữa điều trị. Sau khi xảy ra vụ việc bà T bị đau

đớn, tinh thần mệt mỏi không đi làm được, phải ở nhà 21 ngày. Cơ quan điều tra Công an huyện X đã trưng cầu giám định thương tích của bà T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%; Kết luận định giá đối với tài sản của bà T bị hư hỏng là 1.850.000 đồng. Ngày 05/03/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện X ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 15 đối với hành vi cố ý gây thương tích của ông U. Ngày 28/11/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện X ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 99 đối với vụ việc hủy hoại tài sản của ông U. Quá trình điều tra ông U chưa bồi thường thiệt hại về tài sản và thiệt hại về sức khỏe cho bà T.

Bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đào Văn U phải bồi thường thiệt hại về thương tích và bồi thường thiệt hại về tài sản, cụ thể như sau:

- Thiệt hại do tài sản bị hư hỏng là 5.000.000đồng.

- Thiệt hại về thương tích là: Chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện N là 3.000.000 đồng; Chi phí khám chữa bệnh viện X là 1.000.000 đồng; Chi phí khám chữa bệnh tại Viện pháp y quân đội và Bệnh viện 103 là 5.500.000 đồng; Tiền thiệt hại ngày công khám chữa bệnh và chờ phục hồi là 21 ngày là 10.500.000 đồng; Tiền thuê xe khám chữa bệnh là 2.000.000đồng; Tiền tổn hại sức khỏe là 30.000.000đồng; Tiền thiệt hại tổn thất tinh thần là 30.000.000đồng.

**** Bị đơn ông Đào Văn U trình bày:***

Ngày 08/3/2020, ông U điều khiển xe máy xúc từ ngoài đường vào vườn nhà ông U có đi qua một con dốc phần máy bổ vào bục dốc bê tông nhà bà T. Sau khi xảy ra sự việc ông U định quay lại xin lỗi bà T thì bị bà Thủy chửi bới nên ông U bỏ đi. Bà T đuổi theo và cầm gạch ném vào xe của ông U, ông U dừng lại thì bà T túm áo, xé áo, con gái bà T là chị Hương thì cầm gạch đập vào ngực ông U nhưng không để lại thương tích gì. Do bức xúc nên ông U túm tóc bà T và dìm đầu bà T xuống thì có người dân đến can ngăn nên ông bỏ về. Khi ông U bỏ về bà T còn chạy về nhà cầm dao đòi đuổi chém ông nhưng được người dân làng can ngăn. Việc ông U đụng vào bục dốc nhà bà T chỉ là vô ý vì nhà bà T lấn chiếm đất công, xây thừa ra ngoài đường. Sau khi xảy ra sự việc ngay ngày hôm sau vợ ông U đã đến nhà xin lỗi và bồi thường nhưng bà T không nghe và đuổi vợ ông về. Công an huyện X đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và xử phạt vi phạm hành chính ông U số tiền 2.500.000 đồng. Ông U không có ý kiến gì đối với các Kết luận giám định tài sản, sức khỏe bà T do Công an huyện X đã trưng cầu giám định.

Ông U không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà T đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông bồi thường tổn thất về sức khỏe, tinh thần là 82.000.000đồng và bồi thường thiệt hại về tài sản là 5.000.000đồng. Ông U chỉ đồng ý bồi thường cho bà T về tổn thất tài sản theo kết luận giám định tài sản của Công an huyện X là 1.850.000đồng.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn là bà Đặng Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn bồi thường thiệt hại về tài sản 5.000.000 đồng và bồi thường thiệt hại do xâm phạm sức khỏe các khoản: Chi phí khám chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa N, bệnh viện đa khoa X, bệnh viện Q tổng cộng là 4.523.330 đồng, chi phí thuê xe đi khám chữa bệnh tại các bệnh viện tổng cộng là 1.100.000 đồng; Thu nhập thực tế bị

mất do phải đi khám chữa bệnh là 21 ngày x 500.000 đồng/ngày = 10.500.000 đồng; Tổn hại về sức khỏe là 30.000.000 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng.

- Bị đơn là ông Đào Văn U xác nhận ngày 08/03/2020 ông điều khiển xe máy xúc gầu đi qua nhà bà T làm vỡ bục bê tông lên xuống nhà bà T nên hai bên xô xát với nhau, ông đã dùng chân tay không đánh bà T gây ra thương tích 2%. Ông U đồng ý bồi thường cho bà T thiệt hại về tài sản theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X là 1.850.000 đồng; Đối với các yêu cầu của nguyên đơn đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm ông U đồng ý bồi thường các khoản: Chi phí khám chữa bệnh tại các bệnh viện là 4.523.330 đồng, chi phí thuê xe đi khám chữa bệnh là 1.100.000 đồng, tiền mất thu nhập do phải đi khám chữa bệnh 2.500.000 đồng, ông U không đồng ý bồi thường khoản tổn hại sức khỏe 30.000.000 đồng và tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử điều khiển phiên tòa theo đúng trình tự, thủ tục. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Bị đơn là ông Đào Văn U đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của nguyên đơn là bà Đặng Thị T nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Đào Văn U phải bồi thường cho bà Đặng Thị T các khoản: Thiệt hại về tài sản: Xác định theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X là 1.850.000 đồng; Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: Chi phí khám chữa bệnh tại các bệnh viện là 4.523.330 đồng, chi phí thuê xe đi khám chữa bệnh là 1.100.000 đồng, tiền mất thu nhập do phải đi khám chữa bệnh 2.500.000 đồng, tổn thất tinh thần bằng 01 tháng lương cơ sở là 1.800.000 đồng.

+ Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản không được chấp nhận, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với những yêu cầu khởi kiện nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

I. Về tố tụng: Bà Đặng Thị T khởi kiện yêu cầu ông Đào Văn U bồi thường thiệt hại do ông U có hành vi xâm phạm sức khỏe, tài sản của bà T nên tranh chấp giữa các bên là tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đều cư trú tại xã D, huyện X, thành phố Hà Nội căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội.

II. Về nội dung:

[1]. Về hành vi của ông Đào Văn U xâm phạm tài sản, xâm phạm sức khỏe của bà Đặng Thị T:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp, tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được và lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa thể hiện: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 08/03/2020, ông Đào Văn U điều khiển máy xúc đi qua nhà bà Đặng Thị T làm hư hỏng bục lên xuống nhà bà T nên hai bên xảy ra xô xát, ông Đào Văn U đã dùng chân tay không đánh bà T gây thương tích 2%. Sự việc được bà T trình báo với Công an xã D và Công an huyện X.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 2658/C09 - TT1 ngày 15/05/2020 của Viện khoa học hình sự và Bản kết luận giám định lại pháp y 13Y2020 số 315/GĐ - PY ngày 02/07/2020 của Viện pháp y Quân đội đã kết luận tỷ lệ tổn thương phần % cơ thể của bà Đặng Thị T là 2%. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 65/KL - HĐĐGTS ngày 28/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X kết luận thiệt hại về tài sản của bà Đặng Thị T là 1.850.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện X đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự theo tin báo tố giác tội phạm của bà Đặng Thị T.

Tại phiên tòa ông Đào Văn U thừa nhận hành vi của mình ngày 08/03/2020 đã xâm phạm đến tài sản, sức khỏe của bà Đặng Thị T nên đây là tình tiết không cần chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Đây cũng là căn cứ làm phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của ông Đào Văn U đối với bà Đặng Thị T.

[2]. Về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

2.1 Về yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản: Bà Đặng Thị T yêu cầu ông Đào Văn U bồi thường thiệt hại về tài sản là 5.000.000 đồng nhưng không đưa ra tài liệu, chứng cứ gì chứng minh giá trị tài sản bị thiệt hại. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 65/KL - HĐĐGTS ngày 28/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X kết luận thiệt hại về tài sản của bà Đặng Thị T là 1.850.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về đòi bồi thường thiệt hại do xâm phạm tài sản, buộc ông Đào Văn U bồi thường cho bà Đặng Thị T thiệt hại tài sản 1.850.000 đồng.

2.2 Về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm:

- Đối với yêu cầu đòi bồi thường các khoản chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện N là 3.000.000 đồng; Chi phí khám chữa bệnh viện X là 1.000.000 đồng; Chi phí khám chữa bệnh tại Viện pháp y quân đội và Bệnh viện 103 là 5.500.000 đồng: Tại phiên tòa bà T xác nhận chi phí khám chữa bệnh tại các bệnh viện và tiền mua thuốc bà có hóa đơn chứng minh đã nộp cho Tòa án tổng cộng là 4.523.330 đồng, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ gì khác để chứng minh số tiền đã chi ra nên bà chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền này. Ông U đồng ý bồi thường chi phí khám chữa bệnh 4.523.330 đồng theo yêu cầu của bà T nên ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn.

- Đối với chi phí thuê xe đi khám chữa bệnh là 2.000.000 đồng: Tại phiên tòa bà T khai thuê xe đi khám chữa bệnh hết 1.100.000 đồng, ông U đồng ý bồi thường 1.100.000 đồng theo yêu cầu của bà T nên ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn.

- Đối với yêu cầu đòi bồi thường mất thu nhập do bà T phải đi khám chữa bệnh và nghỉ làm việc 21 ngày: Tại phiên tòa bà T xác nhận số ngày nghỉ lao động để đi khám chữa bệnh là 5 ngày, những ngày nghỉ còn lại bà không có chỉ định của bác sỹ. Ông U chỉ đồng ý bồi thường tiền mất thu nhập của bà T là 5 ngày x 500.000 đồng/ngày = 2.500.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy bà T khai thời gian đi khám chữa bệnh 5 ngày là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do bà T giao nộp nên chấp nhận khoản tiền mất thu nhập của bà T là 5 ngày x 500.000 đồng/ngày = 2.500.000 đồng. Những ngày nghỉ còn lại của bà T không có chỉ định của bác sỹ về nghỉ lao động nên không có căn cứ để chấp nhận.

- Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do tổn thất sức khỏe 30.000.000 đồng: Do bà T đã được chấp nhận các yêu cầu về chi phí khám chữa bệnh, chi phí đi lại, chi phí mất thu nhập do phải đi khám chữa bệnh, bà T không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì khác để chứng minh về khoản thiệt hại này nên không chấp nhận yêu cầu này của bà T.

- Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng: Do bà T chỉ bị tổn hại sức khỏe 2% nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận tổn thất tinh thần bằng 01 tháng lương cơ sở là 1.800.000 đồng.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm đối với phần đòi bồi thường thiệt hại do xâm phạm tài sản nhưng không được chấp nhận. Miễn án phí cho nguyên đơn đối với những yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nhưng không được chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải bồi thường cho nguyên đơn.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Các điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật Dân sự;

- Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và các điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về đòi bồi thường thiệt hại do bị xâm phạm sức khỏe, tài sản của nguyên đơn là bà Đặng Thị T đối với bị đơn là ông Đào Văn U.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn đồng ý bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn do xâm phạm sức khỏe, tài sản. Buộc ông Đào Văn U bồi thường cho bà Đặng Thị T các khoản: Thiệt hại về tài sản 1.850.000 đồng; Chi phí khám chữa bệnh: 4.523.330

đồng; Chi phí thuê xe đi khám chữa: 1.100.000 đồng; Tiền mất thu nhập do nghỉ lao động đi khám chữa bệnh: 2.500.000 đồng. Thiệt hại do tổn thất về tinh thần: 1.800.000 đồng. Tổng cộng các khoản phải bồi thường:11.773.330 (Mười một triệu bảy trăm bảy ba nghìn ba trăm ba mươi) đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Đặng Thị T đòi bị đơn là ông Đào Văn U phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm tài sản là 3.150.000 đồng, đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe số tiền 72.076.670 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến ngày thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Nguyên đơn là bà Đặng Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo biên lai thu tiền số 0015274 ngày 01/11/2023, bà T đã nộp đủ án phí. Bị đơn là ông Đào Văn U phải chịu 588.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. X;
- Chi cục thi hành án dân sự H. X;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chương